

Số: 341/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 29 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 157/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 100/60 đường DT, Phường S, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Đại Na H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số 15 lầu 2 đường TH, Phường R, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 100/60 đường DT, Phường S, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Huỳnh Đại Na H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số 15 lầu 2 đường TH, Phường R, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 29/6/2018 tại Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Huỳnh Đại Na H tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Huỳnh Đại Na H tự khai không có con chung.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Huỳnh Đại Na H tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị Kim N và ông Huỳnh Đại Na H tự khai không có nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Kim N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0009892 ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Kim N được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường 10, Quận 5;
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bích Trâm